

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **34/2022/HS-ST**
Ngày 22 - 4 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Đinh Thanh Hoàn** và ông **Nguyễn Thế Căn**

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà **Nguyễn Thị Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H** (không có tên gọi khác), sinh ngày 04/7/1991, tại huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nơi thường trú: xóm B, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn N, sinh năm: 1965 và bà Bùi Thị D, sinh năm: 1965; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Bị bắt quả tang ngày 22/12/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Vũ Trọng P, sinh năm: 1966; Nơi thường trú: khu 6, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Huy H, Đinh Văn A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/12/2021, Bùi Văn H nhận được cuộc gọi của một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) hẹn H ra khu vực cổng chào khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, để cho H ma túy sử dụng. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát (BKS) 14K1 - 101.54 mượn của anh Vũ Trọng P đến điểm hẹn gặp nam thanh niên để lấy ma túy. Nam thanh niên đưa cho H 01 (một) vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy rồi bỏ đi. H cầm vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy trong lòng bàn tay trái, chuẩn bị điều khiển xe mô tô đi về, thì bị Tổ công tác của Công an phường Ninh Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Hiệp: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói giấy màu vàng, kích thước khoảng (2,5x1)cm chứa chất bột màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO gắn sim số 0333.376.199 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 14K1 - 101.54.

Tại bản Kết luận giám định số 103/KLGD ngày 30/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Bùi Văn H gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; khối lượng: 0,198 gam (không phải một chín tám gam).

Quá trình điều tra, Bùi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo H chưa thực sự thành khẩn, qua xét hỏi đầu tranh đã làm rõ các hành vi như nội dung vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Trọng P có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: ông là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát (BKS) 14K1 - 101.54. Bùi Văn H mượn xe của ông nhưng không nói cho ông biết là H đi mua ma túy nên ông xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại. Ngày 25/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái đã trả lại xe cho ông nên không có ý kiến gì. Tại phiên tòa, ông giữ nguyên quan điểm như quá trình điều tra, ngoài ra, ông không còn đề nghị gì khác trong vụ án này.

Người chứng kiến, các anh Nguyễn Huy H, Đinh Văn A có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: được mời chứng kiến việc kiểm tra hành chính Bùi Văn H. Sau đó, lực lượng công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long trong lòng tay trái bên trong 01 gói giấy màu vàng, kích thước khoảng (2,5x1)cm chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy heroine được một người đàn ông cho mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra, còn thu giữ của H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO gắn 01 sim và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 14K1 - 101.54.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKSMC, ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính

chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
- Xử phạt: bị cáo Bùi Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/12/2021.

*) Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*) Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói và 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, gắn sim số 0333.376.199;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tại phiên tòa tiếp tục không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: đánh giá nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang phù hợp các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đồng thời phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, trên cơ sở kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/12/2021, tại khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh Bùi Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,198 (không phẩy một chín tám) gam heroine để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Các chứng cứ buộc tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội

dung cáo trạng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Văn H đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo chưa thực sự thành khẩn khai báo nên xem xét, đánh giá cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự một cách phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Trên cơ sở cân nhắc, xem xét đầy đủ, toàn diện cũng như đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt trong khung đã truy tố cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái 01 (một) túi nilon chứa 0,15g chất bột màu trắng và vỏ bao gói gửi giám định trong niêm phong số 103/KLGĐ theo đúng quy định của pháp luật và 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng do đó căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO gắn sim số 0333.376.199 thu giữ của Hiệp, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần sung vào ngân sách Nhà nước.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha , BKS 14K1 – 101.54 thuộc sở hữu của ông Vũ Trọng P cho H mượn, ông Phát không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phát chiếc xe trên, việc trả lại xe là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Bùi Văn H, là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ nên bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

[9]. Liên quan trong vụ án có nam thanh niên đã cho H ma túy để sử dụng, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: bị cáo **Bùi Văn H** (không có tên gọi khác)

Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn, được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “Phòng Kỹ thuật hình sự Đội giám định số 103/KLGĐ. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 103 ngày 30 tháng 12 năm 2021”; và 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long;

2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 56/2022 /THA, ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Bị cáo Bùi Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Móng Cái;
- Cơ quan THAHS thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Dương Thị Thu Hà